

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: 146/2019/HS-ST
Ngày: 19/11/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Hợp, ông Nguyễn Văn Được.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2019/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2019/QĐXX ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHÙNG S**; Tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường W, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 3, phường G, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không có; Con ông: Phùng A S – SN: 1945 và bà Nguyễn Thị H – SN: 1949; Có vợ: Nguyễn Thị Thúy H – SN: 1989; Có con: Phùng A S – SN: 2003 và Phùng Thục A – SN: 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/06/2019 có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phùng Thị Hoài A - SN: 1982, địa chỉ nơi cư trú: khu phố Phú Thịnh, phường D, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Trần Văn V – SN: 1962, địa chỉ nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 1, phường S, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; vắng mặt

- Bùi Đức A – SN: 1936, địa chỉ nơi cư trú: khu phố 3, phường S, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người sử dụng ma túy nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2019, khi đang ở nhà của mình thì Phùng S gọi điện thoại cho người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) ngụ khu vực phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy để sử dụng thì T đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực dốc Tà Bể thuộc khu phố Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để giao dịch mua bán ma túy. Ngay sau đó S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Taurus biển số 93N1 – 7949 (xe S mượn của em gái S tên Phùng Thị Hoài A) đến khu vực dốc Tà Bể thì không thấy T đâu nên gọi điện thoại lại cho T kêu đã đến nơi hẹn thì Tấn kêu S để tiền vào gốc cây gần đó thì S đồng ý bỏ 200.000 đồng vào gốc cây rồi điều khiển xe đi. Khoảng 05 phút sau T gọi điện thoại cho S kêu S đi quay lại gốc cây lấy ma túy thì S quay lại gốc cây chỗ để tiền lấy 01 vỏ thuốc lá hiệu CARAVEN bên trong đựng 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu bên trong chứa ma túy. S cầm ở tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà để sử dụng, khi đến đoạn đường Nguyễn Huệ thuộc khu phố 01, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. (Bút lục số: 16, 17, 118-121).

Tại Bản kết luận giám định số 157/2019/GĐ-MT ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Chất màu trắng có trong 02 (hai) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,1878 (không phẩy một tám bảy tám) gam, loại Heroin. (Bút lục số: 27).

Bản Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Phùng A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1,2 Điều 51; điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo Phùng S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố và không có ý kiến gì đối với lời khai của những người tham gia tố tụng khác được hội đồng xét xử công bố trước phiên tòa. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tài liệu-chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng S khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Để có ma túy phục vụ cho nhu cầu bản thân, nên ngày 21/6/2019 Phùng S đã có hành vi mua ma túy của một người đàn ông tên Tấn (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực dốc Tà Bé, thuộc khu phố Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài được 02 đoạn ông hút chứa ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua trên đường đi về nhà để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,1878 gam Heroin. Hành vi của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị Tòa án xét xử, cụ thể: ngày 28/3/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”, ngày 21/4/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không biết làm ăn lương thiện lại sử dụng ma túy dẫn đến phạm tội, do bị cáo đã được xóa án tích nên những lần phạm tội trước không tính là tiền án đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản... để có tiền sử dụng ma túy. Do đó cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo ông Phùng B là người có công với cách mạng nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

[5] Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người tên Tấn bán ma túy cho bị cáo nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Phùng Thị Hoài A cho bị cáo S mượn xe mô tô nhưng không biết S sử dụng vào việc phạm tội nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì có chứa ma túy còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ký hiệu số 157 ngày 28/6/2019 đựng ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven; 01 cái kéo đã cũ; 01 bơm kim tiêm, 01 dao lam; 03 đoạn ống hút; 01 bơm kim tiêm là công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu sony không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi đã cũ do bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy với Tấn nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 190.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 93N1-7947 thu giữ của bị cáo, đây là xe bị cáo mượn của em gái là Phùng Thị Hoài A, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phùng S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Phạt: Bị cáo **Phùng S** 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chứa ma túy còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ký hiệu số 157 ngày 28/6/2019 đựng ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven; 01 cái kéo đã cũ; 01 bơm kim tiêm, 01 dao lam; 03 đoạn ống hút; 01 bơm kim tiêm là công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu sony, số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi ngàn đồng).

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi đã cũ thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001722 số 0035 ngày 19/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Phùng A S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27 Công an tỉnh BP;
- Sở tư pháp tỉnh BP;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- CCTHADS TP. Đồng Xoài;
- Công an TP. Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga